TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẠCH THÔNG** **TỈNH BẮC KẠN** **-----***-----** **Bản án số: 25/2017/HSST** **Ngày: 20/12/2017**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

-----*&*-----

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG, TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đàm Thị Minh Hường.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Đinh Đăng Hùng.
2.Bà Phùng Thị Hiến.
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017, tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2017/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2017. Đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh ngày 15/11/1996.
Nơi ĐKNKTT: Phố N, thị trấn P, huyện B, tỉnh B.
Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh B.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 11/12;
Con ông: Trần Xuân M và bà Bùi Thị H.
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Chưa có.
Bị bắt giam, giữ từ ngày: 29/5/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

****Người bị hại:*** Hoàng Thị Nh, sinh ngày 03/11/2000.
Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Hoàng Thị Nh: Bà Hoàng Thị Ng, sinh ngày 09/01/1972 là mẹ đẻ của Hoàng Thị Nh.
Đều trú tại: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh B.
Đều có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***
- Bà Bùi Thị H, sinh ngày 20/12/1976.
Trú tại: Thôn Nà S, xã V, huyện B, tỉnh B.

Có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:***

- Ông Cao Văn Ch.

Trú tại: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh B.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Văn Hải bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tháng 8/2015, qua mạng xã hội facebook, Trần Văn H quen biết với Hoàng Thị Nh, sinh ngày 03/11/2000 trú tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh B. Quá trình quen biết, tìm hiểu H và Nh nảy sinh tình cảm yêu nhau. Khi tìm hiểu Nh có nói cho H biết mình sinh ngày 03/11/2000. Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2016 đến tháng 5/2016 H đã nhiều lần quan hệ tình dục với Nh, cụ thể:

Khoảng 20^h00’ ngày 13/02/2016, H và Nh đi hát Karaoke cùng một số người bạn tại cửa hàng Karaoke, nhà nghỉ N thuộc thôn Kh, xã T, huyện B, tỉnh B. Trong khi mọi người đang hát thì Trần Văn H ra lễ tân gặp chị Triệu Thị G đặt một phòng nghỉ (phòng 201) trên tầng hai của nhà nghỉ N, sau đó rủ Nh lên phòng để quan hệ tình dục. Khi quan hệ tình dục với Nh, H không sử dụng biện pháp tránh thai và xuất tinh vào trong âm đạo của Nh. Sau khi quan hệ tình dục xong H, Nh quay lại phòng hát tiếp tục hát với mọi người, sau đó H đưa Nh về nhà. Sau lần quan hệ tình dục đó, khoảng thời gian từ tháng 02/2016 đến cuối tháng 5/2016 H có quan hệ tình dục với Nh 02 lần tại phòng ngủ của H tại nhà mẹ đẻ của H thuộc thôn N, xã V, huyện B, tỉnh B và 03 lần ở nhà của anh Cao Văn Ch, trú tại thôn N, xã V, huyện B, tỉnh B. Thời gian trong các lần quan hệ tình dục ở nhà mẹ đẻ của H và nhà anh Ch đều thực hiện vào buổi chiều khoảng 13^h00’ đến 15^h00’, khoảng thời gian đó mọi người trong nhà đều đi vắng. Khi quan hệ tình dục với H, Nh đều tự nguyện, không bị H khống chế hay ép buộc gì. Các lần quan hệ tình dục H đều xuất tinh vào trong âm đạo của Nh và cả hai đều không sử dụng biện pháp tránh thai.

Khoảng tháng 10/2016 Nh phát hiện cơ thể có biểu hiện khác thường nên gọi điện cho H bảo H đưa đi khám thì phát hiện Nh đã mang thai được 24 tuần tuổi. Đến ngày 14/02/2017 Nh sinh con tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắ và đặt tên khai sinh cho con là Hoàng Minh Nh.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định pháp y để xác định tình trạng bị xâm hại tình dục của Hoàng Thị Nh. Tại bản giám định pháp y số 83/GĐ-YP ngày 04/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Kạn kết luận: “Âm hộ bình thường. Màng trinh giãn rộng, có một vết rách cũ đã tạo sẹo ở vị trí 03 giờ. Hiện đang có

thai hơn 05 tháng tuổi (23tuần 05 ngày). Và kết luận tỷ lệ thương tật của Hoàng Thị Nh là 0%".

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành thu mẫu để giám định với Trần Văn H, Hoàng Thị Nh và cháu Hoàng Minh Nh sinh ngày 14/02/2017 để trưng cầu giám định (AND). Tại bản kết luận giám định số 2684/C54(TT3) ngày 20/7/2017 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận: Cháu bé Hoàng Minh Nh sinh ra ngày 14/02/2017 là con đẻ của Hoàng Thị Nh, Trần Văn H là cha đẻ của Hoàng Minh Nh (với xác xuất là 99,999%).

Tại Cơ quan điều tra Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 22/KSĐT-TA ngày 10/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "*Giao cấu với trẻ em"* theo quy định tại Điểm a, d Khoản 2 Điều 115/BLHS.

- ***Điều luật có nội dung:***

"1. Người nào đã thành niên mà giao cấu với trẻ em từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

a) Phạm tội nhiều lần;

……..

d) Làm nạn nhân có thai;

……"

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2016 đến tháng 5/2016 tại phòng 201 Cửa hàng karaoke, nhà nghỉ N thuộc thôn K, xã T, huyện B, tỉnh B; tại phòng ngủ của H ở nhà của mẹ đẻ và trong phòng ngủ nhà anh Cao Văn Ch đều thuộc thôn N, xã V, huyện B, tỉnh B Trần Văn H đã 06 lần quan hệ tình dục với Hoàng Thị Nh

sinh ngày 03/11/2000 mặc dù biết Nh chưa đủ 16 tuổi, hậu quả làm Nh có thai. Lần đầu H quan hệ tình dục với Nh khi đó Nh được 15 tuổi 03 tháng 10 ngày.

Với những hành vi nêu trên do Trần Văn H thực hiện và tổng hợp các chứng cứ thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Trần Văn H về tội "*Giao cấu với trẻ em*" theo quy định tại Điểm a, d Khoản 2 điều 115/BLHS là đúng với quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có chị Triệu Thị G chủ Cửa hàng karaoke, nhà nghỉ N đã cho H thuê phòng 201 để nghỉ, Cao Văn Ch là người đã cho H mượn chìa khóa của nhà mình để nghỉ trưa và bà Bùi Thị H (mẹ đẻ của H) chủ hộ tuy nhiên những người này không biết H thực hiện hành vi vi phạm pháp luật tại cửa hàng và nhà của mình, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý.

Xét tính chất hành vi bị cáo gây ra ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về mặt tình dục đối với người chưa đủ 16 tuổi nhất là hiện nay tình trạng tảo hôn ở một số vùng nông thôn còn phổ biến. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chịu một hình phạt nhất định nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

** Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Bị cáo Trần Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; bị cáo tự thú đối với hành vi phạm tội trước đó của mình; Người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điểm o, p Khoản 1; khoản 2 Điều 46/BLHS.

Tại bản án số 18/2017/HSST ngày 28/9/2017 Toà án nhân dân huyện B, tỉnh B xử phạt bị cáo Trần Văn H 05 (*Năm*) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đã có hiệu lực pháp luật, do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51/BLHS tổng hợp hình phạt của hai bản án theo quy định của pháp luật.

** Về vật chứng:*

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì có chứa mẫu giám định được niêm phong số 2684/C54 (TT3) do viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát hoàn trả lại.
- Trả lại cho Trần Văn H 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn H.
- Đối với chiếc điện thoại và thẻ sim do Trần Văn H dùng để liên lạc với Hoàng Thị Nh trong các lần quan hệ tình dục do bị hỏng nên H đã vứt bỏ; Chiếc xe mô tô H đưa đón Nh đến địa điểm quan hệ tình dục H đã bán cho một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được.
- Đối với chiếc điện thoại và thẻ sim của Hoàng Thị Nh sử dụng để liên lạc với H, sau khi sự việc xảy ra Nh không sử dụng chiếc điện thoại cùng số sim đó nữa nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Trước khi xét xử gia đình bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận là Trần Văn H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con Hoàng Minh Nh mỗi tháng 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) cho đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi, trong thời gian H đi chấp hành án thì bà Bùi Thị H là mẹ đẻ của H sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Nh thay cho H. Tại phiên tòa người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo Trần Văn H phải bồi thường thiệt hại về thể chất, tinh thần cho người bị hại và vẫn giữ nguyên mức cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* *Về án phí:* Bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội *"Giao cấu với trẻ em".*

- Áp dụng Điểm a, d Khoản 2 Điều 115; Điểm o, p Khoản 1; khoản 2 Điều 46; Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Trần Văn H 4 (*Bốn)* năm tù. Tổng hợp bản án số 18/2017/HSST ngày 28/9/2017 Toà án nhân dân huyện B, tỉnh B xử phạt bị cáo Trần Văn H 05 (*Năm*) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu hình phạt chung cho cả hai bản án là 09(*Chín*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2017.

* *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 41/BLHS; Điều 76/BLTTHS.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì có chứa mẫu giám định được niêm phong số 2684/C54 (TT3) do viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát hoàn trả lại.

- Trả lại cho Trần Văn H 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn H.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện B).

* *Về án phí*: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- Trại tạm giam CA tỉnh B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B
- Chi cục THADS huyện B (khi án có hiệu lực);
- Sở tư pháp;
- Bị cáo (qua trại);
- THAHS (hết thời hạn kc,kn);
- Lưu HS;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đàm Thị Minh Hường